| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2026/HS-ST
Ngày: 31/03/2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa:* ông Phan Đăng Khoa.
*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Lê Thị Kim Hoa và bà Lê Thị Thúy Vân.

- *Thư ký phiên tòa*: bà Lê Thị Bích Loan - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Quảng Trị tham gia phiên tòa:* bà Trần Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị; địa chỉ: F N, khu phố C, xã T, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2026, Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 28a/2026 ngày 30/3/2026, đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN HÙNG T,** sinh ngày 04 tháng 9 năm 1986, tại Quảng Trị; CCCD số: 045086006662; nơi đăng ký thường trú: Khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963 và con bà Đoàn Thị N, sinh năm 1966, cùng trú tại khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Trị; Vợ: Lê Thị Hoài M, sinh năm 1981; con: Có 03 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 28/11/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo Bản án số 11/2006/HSST, mức phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách.

- Ngày 30/3/2014, bị Công an thị xã Q (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 113/QĐ-XPHC với mức phạt 1.000.000 đồng. Nộp tiền phạt ngày 24/4/2014.

- Ngày 12/5/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 04/2000/HS-ST, mức phạt 04 năm tù. Chấp hành xong ngày 16/5/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T2, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

**2. PHAN VĂN H,** sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000, tại Quảng Trị; CCCD số: 045200003142; nơi đăng ký thường trú: thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L, sinh năm 1966 và con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968, đều trú tại: Thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 17/02/2025, bị Công an xã T, huyện T (cũ), tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*". Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND xã T (nay là UBND xã T).

Nhân thân:

- Ngày 20/11/2014 bị Công an huyện T (cũ) xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "*Trộm cắp tài sản*", đã nộp phạt.

- Ngày 09/01/2018, bị Công an huyện T (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", hình phạt tiền 2.500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 12/01/2018.

- Ngày 27/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong (cũ) xét xử về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 32/2022/HS-ST, hình phạt 09 tháng tù. Chấp hành xong ngày 01/9/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

**3. NGUYỄN SANH T1,** sinh ngày 10 tháng 9 năm 1997, tại Quảng Trị; CCCD số: 045097006313; nơi đăng ký thường trú: khu phố C, xã T, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N1 , sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1970 cùng trú tại thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/10/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T2, Công an tỉnh Q, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Lê Thị Hoài M, sinh năm: 1981, CCCD số 045181001183; địa chỉ: khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Trị, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Đỗ Thị Thùy D1, sinh năm: 1999, CCCD số 045199006172; địa chỉ: khu phố C, xã T, tỉnh Quảng Trị, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 10/2025, Nguyễn Hùng T đến khu vực biên giới ở xã L, tỉnh Quảng Trị gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) và mua từ người này 200 viên ma túy tổng hợp dạng viên nén (198 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh) với giá 3.000.000 đồng, rồi cất giấu trong túi áo khoác mang theo người, nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/10/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phan Văn H gọi điện cho Nguyễn Hùng T để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy tổng hợp. T đồng ý bán và hẹn H đến đường bê tông thuộc thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị để giao nhận ma tuý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 74C1-517.23 (xe mượn của bàLê Thị Hoài M1, sinh năm 1981, trú tại khu phố B, phường Q, tỉnh Quảng Trị) đến địa điểm đã hẹn để gặp H. Tại đây, T giao cho H 20 viên ma túy tổng hợp. Do không có tiền trả nên H đưa cho T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max làm tin; đồng thời, đặt vấn đề với T trưa mai (tức là trưa ngày 10/10/2025) bán thêm cho H 20 viên ma túy tổng hợp, H sẽ trả đủ tiền và lấy lại điện thoại, T đồng ý. H đem 20 viên ma túy về nhà tại thôn H, xã T rồi một mình sử dụng hết số ma túy này.

Khoảng 12 giờ ngày 10/10/2025, Nguyễn Sanh T1 về nhà bố mẹ ở thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị chơi thì gặp Phan Văn H. Trong quá trình trò chuyện, H cho T1 biết là H đã đặt mua 1.000.000 đồng ma túy ở T, H bảo T1 liên lạc với T để lấy ma túy về cả hai cùng sử dụng, T1 đồng ý. T1 gọi điện cho T hẹn gặp ở đường liên thôn thuộc thôn H, xã T, tỉnh Quảng Trị. T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH125I, biển kiểm soát 74D1-352.95 (xe mượn của bàĐỗ Thị Thùy D2, sinh năm 1999, trú tại xã Á, tỉnh Quảng Trị) và T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 74C1-517.23 đến địa điểm đã hẹn để gặp nhau. Do T1 cũng là người đã quen biết với T nên T đã đưa cho T1 01 đoạn ống nhựa màu vàng, bên trong có chứa 20 viên nén màu hồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max của H. Nếu sau này, H không trả tiền mua ma túy cho T thì T sẽ lấy ở T số tiền 1.000.000 đồng mà T1 đã lấy 20 viên ma túy của T vì đây là ma túy cả hai người mua về dùng chung với nhau. Khi rời đi, T1 có nói với T tiền bạc để H tính sau. Vừa đi được một đoạn thì cả T1 và T đều bị Tổ công tác Công an xã T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ở T 20 viên nén màu hồng; thu giữ ở T 160 viên nén, trong đó 158 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Ngày 14/10/2025, Phan Văn H tự nguyện đến Công an xã T, tỉnh Quảng Trị đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 1447/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: *Mẫu 20 viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine,* khối lượng 2,09g; mẫu 158 viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 16,36g; mẫu 02 viên nén màu xanh gửi đến giám định có khối lượng 0,20g không tìm thấy chất ma túy. "*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ*".

Cáo trạng số 03/CT-VKSQTI-KV ngày 05/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hùng T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025) và Nguyễn Sanh T1, Phan Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng T từ 09 năm 03

tháng đến 09 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ, sung 2025), xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/10/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn Sanh T1 từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2025.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 túi dán kín ký hiệu mã số MT1447 HT và MT1447 ST có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

+ 02 ống nhựa hình trụ tròn, màu xanh, kích thước dài 10cm; 02 ống nhựa hình trụ tròn, màu vàng, kích thước dài 05cm; 02 ống nhựa hình trụ tròn, màu xanh, kích thước dài 05cm; 01 túi ni lông màu đen, kích thước dài 10cm; 01 ống nhựa hình trụ tròn, màu vàng, kích thước dài 10cm; 01 sợi dây thun màu vàng, đường kính dài 0,5cm; 01 túi ni lông màu đen, kích thước dài 20cm, toàn bộ được niêm phong trong một hộp giấy, ký hiệu BG-HT có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q.

+ Thẻ sim có số sê-ri sim: 8984048000300861368 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max của bị cáo Nguyễn Sanh T1 và thẻ sim có số sê-ri sim: 8401190333584479WD được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax của bị cáo Nguyễn Hùng T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng đồng, máy bị nứt vỡ ở mặt lưng phía sau, không kiểm tra chất lượng bên trong của bị cáo Phan Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím của bị cáo Nguyễn Sanh T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu bạc của bị cáo Nguyễn Hùng T.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH125I, màu sơn trắng, biển kiểm soát 74D1-352.95 và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH125I, màu sơn đen, biển kiểm soát 74C1-517.23, Cơ quan điều tra xác định các xe này là tài sản của bà Đỗ Thị Thùy D1 và bà Lê Thị Hoài M. Tại thời điểm cho Nguyễn Sanh T1 và Nguyễn Hùng T mượn xe mô tô, bà D1 và bà M đều không biết việc T1 và T sử dụng xe vào việc mua bán ma túy. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại xe cho chủ sở hữu là bà Đỗ Thị Thùy D1 và bà Lê Thị Hoài M.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hùng T: Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra xác minh, tuy nhiên không xác định được nhân thân lai lịch của các người này, lúc nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi mua 20 viên ma túy từ Nguyễn Hùng T rồi một mình sử dụng hết vào ngày 09/10/2025 của Phan Văn H: Do không thu giữ được ma túy, nên không có cơ sở để xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin, tài liệu liên quan cho Công an xã T để xem xét, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với bà Đỗ Thị Thùy D1 và bà Lê Thị Hoài M: Kết quả điều tra xác định, tại thời điểm cho Nguyễn Sanh T1 và Nguyễn Hùng T mượn xe mô tô, bà D1 và bà M đều không biết việc T1 và T sử dụng xe vào việc mua bán, tàng trữ ma túy, nên không xem xét, xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, thấy đúng với hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tỉnh Quảng Trị, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ việc; vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 09/10/2025 và ngày 10/10/2025, tại địa bàn thôn H, xã T, bị cáo Nguyễn Hùng T đã có hành cất giữ trái phép 200 viên nén, trong đó 198 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, 02 viên nén màu xanh không có chất ma túy, nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Cụ thể: ngày 09/10/2025, T đã bán cho Phan Văn H 20 viên nén ma túy màu hồng loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, H đưa số ma túy này về nhà và đã sử dụng hết số ma túy này trong ngày 09/10/2025. Ngày 10/10/2025, T đã bán cho Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1 20 viên nén ma túy màu hồng loại Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng. Khi hai bên giao nhận ma túy xong chuẩn bị rời đi thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên (thu ở T 20 viên nén màu hồng, thu ở T 158 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh). Tại bản Kết luận giám định số 1447/KL-KTHS ngày 17/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q, xác định: "*20 viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,09g; 158 viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 16,36g; 02 viên nén màu xanh gửi đến giám định có khối lượng 0,20g, không tìm thấy chất ma túy.*

*"Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"*. Hội đồng xét xử thấy rằng: vào ngày 09/10/2025, bị cáo Nguyễn Hùng T đã có hành vi bán 20 viên nén ma túy loại hồng phiến cho H; ngày 10/10/2025, bị cáo Nguyễn Hùng T đã có hành vi bán 20 viên nén ma túy loại hồng phiến cho T1 và H, khối lượng ma túy bị cáo cất giữ để nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời có khối lượng là 18,45 gam (16,36 gam+ 2,09 gam). Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025). Đối với bị cáo Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1 đã có hành vi mua, cất giữ 20 viên nén ma túy màu hồng loại Methamphetamine có *khối lượng 2,09g* nhằm mục đích để sử dụng. Do đó, bị cáo Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1 bị Viện kiểm sát truy tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025) là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

**[3]** Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo Phan Văn H tự nguyện đến Cơ quan điều tra đầu thú nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

**[4]** Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Các bị cáo Nguyễn Hùng T, Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1 nhận thức được các chất ma túy có hại đối với bản thân, gia đình và xã hội. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an toàn trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của cộng đồng, là một trong những nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác. Về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" của bị cáo Nguyễn Hùng T, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: bị cáo T có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi, tu dưỡng, rèn luyện học tập trở thành người có ích cho xã hội ngược lại bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi mua ma túy nhằm bán lại cho người khác để thu lợi. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" của bị cáo H và T1: bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê và liên hệ mua ma tuý; bị cáo T1 là người trực tiếp đi lấy ma tuý. Bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã từng bị Công an xử phạt hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản"*, "*Sử dụng trái phép chất ma túy*", đã bị Toà án xử phạt 09 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H cao hơn bị cáo T1.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - tỉnh Quảng Trị

tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo cho việc thi hành án.

**[5]** Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Đối với 178 viên nén ma túy màu hồng loại Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh không có chất ma túy bị cơ quan điều tra thu giữ được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong hai túi niêm phong ký hiệu mã số MT1447 HT, MT1447 ST; các vật chứng là ống nhựa hình trụ tròn, túi ni lông màu đen, sợi dây thun được niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu BG-HT có đóng dấu của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Q; Thẻ sim có số sê-ri sim: 89840480003008613 68 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max của bị cáo Nguyễn Sanh T1 và thẻ sim có số sê-ri sim: 8401190333584479WD được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax của bị cáo Nguyễn Hùng T, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng đồng của bị cáo Phan Văn H; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím của bị cáo Nguyễn Sanh T1; điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu bạc của bị cáo Nguyễn Hùng T, đây là phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên hệ mua, bán ma túy, do đó cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[6]** Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hùng T** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; các bị cáo **Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**1. Về trách nhiệm hình sự**:

- Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), xử phạt bị cáo **Nguyễn Hùng T: 09** (chín) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), xử phạt bị cáo **Phan Văn H: 03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/10/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung 2025), xử phạt bị cáo **Nguyễn Sanh T1: 03** (ba) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/10/2025.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 túi dán kín ký hiệu mã số MT1447 HT và MT1447 ST có chữ ký của những người tham gia niêm phong và đóng dấu của Phòng K Công an tỉnh Q; toàn bộ ống nhựa hình trụ tròn, túi ni lông màu đen, sợi dây thun được niêm phong trong một hộp giấy ký hiệu BG-HT có đóng dấu của Phòng thuật hình sự Công an tỉnh Q; Thẻ sim có số sê-ri sim: 89840480003008613 68 được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max của bị cáo Nguyễn Sanh T1 và thẻ sim có số sê-ri sim: 840119033358447 9WD được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax của bị cáo Nguyễn Hùng T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng đồng của bị cáo Phan Văn H; một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím của bị cáo Nguyễn Sanh T1; một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax, màu bạc của bị cáo Nguyễn Hùng T.

(Đặc điểm của vật chứng nêu ở trên được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Quảng Trị).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Nguyễn Hùng T, Phan Văn H và Nguyễn Sanh T1 mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 6 – tỉnh Quảng Trị;
- THADS khu vực 6-Quảng Trị;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Đăng Khoa**